

Bản án số: 84/2020/HSST

Ngày: 19/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quý Minh Ánh.

2. Ông Nguyễn Bá Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn S; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại SS – Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T và Nguyễn Thị S; có vợ là Lê Thị L và 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: - Tại bản án số 45/2014/HSST Ngày 15/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2013, đã chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích.

- Tại bản án số 138/2016/HSST ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2016. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 27/3/2018. Chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là *tái phạm nguy hiểm*.

Tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 1508 ngày 13/10/1998 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Chống người thi hành công vụ” thời gian thử thách 18 tháng, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 07/01/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Đắc B, sinh năm 1957; trú tại: Xóm Công Thương, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên - Thái Nguyên (vắng mặt);

2. Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1974; trú tại: Xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên - Thái Nguyên (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/1/2020, tại xóm ĐK- TT, Phổ Yên, tổ công tác của Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện Đinh Văn S có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện tại túi quần sau bên trái của S đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 20 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tạm giữ tại túi quần sau của S số tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 850.000 đồng; tại túi áo khoác bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng có số Seri 356261010324562, bên trong có 01 sim có số điện thoại 0974012674; 01 xe mô tô nhãn hiệu wave RSX biển kiểm soát 88D1-399.08. Công an tỉnh Thái Nguyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa S cùng vật chứng về Công an tỉnh Thái Nguyên giải quyết.

Mở niêm phong, cân khối lượng gói chất tinh thể màu trắng được 4,94gam; 20 viên nén màu hồng có khối lượng 2,01gam.

Tại Kết luận giám định số 81/KL-KLHS ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất tinh thể màu trắng có khối lượng 4,94gam và 20 viên nén màu hồng có khối lượng 2,01gam thu giữ của Đinh Văn S là chất ma túy; loại Methamphetamine .

Quá trình điều tra Đinh Văn S khai: Bản thân S là người nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 88D1-399.08 đi từ nhà đến ngã tư TX, xã TT - Phổ Yên - Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng. Tại đây S gặp một người nam giới không quen biết, khoảng 30 tuổi, S hỏi mua ma túy, người đàn ông này đồng ý và bán cho S 01 gói ma túy và 20 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy S cho vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực xóm ĐK, xã TT thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 6,95 gam ma túy loại Methamphetamine; 850.000 Việt Nam đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ware RSX biển kiểm soát 88D1-399.08.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSPY ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đinh Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Đinh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Văn S từ 06 năm đến 07 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại sau giám định; tạm giữ 850.000 đồng thu giữ của bị cáo Sỹ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng, không oan, bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Nói lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được. Hội đồng

xét xử đủ căn cứ xác định: Đinh Văn S là một đối tượng nghiện ma túy từ nhiều năm nay. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, S mượn xe mô tô biển kiểm soát 88D1-399.08 đi từ nhà đến ngã tư TX, xã TT, Phổ Yên, Thái Nguyên gặp một người nam giới không quen biết, chỉ biết khoảng 30 tuổi và hỏi mua ma túy của người đàn ông này, sau đó S đưa cho người này 3.000.000đồng, người này đưa cho S 01 gói ma túy và 20 viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy S cho vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực xóm ĐK, xã TT lúc này vào Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2020 thì bị Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang. Cân trọng lượng được 6,95 gam. Kết luận giám định là Methamphetamine. Mục đích S mua số ma túy trên là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã có hai tiền án vào năm 2014 và 2016 nên lần phạm tội này của bị thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và trọng lượng chất ma túy thu giữ là loại *Methamphetamine có khối lượng 6,95 gam*. Do vậy hành vi, ý thức nêu trên của Đinh Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o,g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó bản Cáo trạng số 88/CT-VKSPY ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đinh Văn S về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) ...Methamphetamine ..có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam...

o) Tái phạm nguy hiểm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn, tiếp tay cho những đối tượng mua bán ma túy. Do đó cần đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là nhân dân lao động, được gia đình

nuôi ăn học hết lớp 9 thì nghỉ học, bị cáo đã không chịu khó tu dưỡng rèn luyện bản thân, ngày 13/10/1998 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Chống người thi hành công vụ” thời gian thử thách 18 tháng, đã được xóa án tích. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân. Năm 2014 và 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xét tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy phù hợp, được chấp nhận.

[5]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi hoàn trả 1,034 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2, Công an tỉnh Thái Nguyên ghi mẫu lưu kho 3,79 gam chất tinh thể màu trắng; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A3 ghi hoàn trả 0,199 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu A3; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A4, Công an tỉnh Thái Nguyên ghi mẫu lưu kho 17 viên nén màu hồng, 1,75 gam. Đây là số vật chứng còn lại sau giám định, là vật không có giá trị sử dụng. Nay cần tịch thu để tiêu hủy;

- Số tiền 850.000đồng thu giữ của bị cáo S không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, imel 359317/02/962152/6 thu giữ của bị cáo S không liên quan đến vụ án. Nay nên trả lại cho bị cáo S.

- Quá trình bắt giữ cơ quan Công an còn thu giữ của S 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Ware RSX biển kiểm soát 88D1-399.08, quá trình điều tra hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra xử lý sau. Nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Các hành vi khác: Quá trình điều tra bị cáo S khai số ma túy bị thu giữ Sỡ mua của một người không biết tên, tuổi ở khu vực ngã tư Thanh Xuyên, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên - Thái Nguyên nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g, o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/01/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, ra Quyết định tạm giam bị cáo Đinh Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đinh Văn S.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi hoàn trả 1,034 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2, Công an tỉnh Thái Nguyên ghi mẫu lưu kho 3,79 gam chất tinh thể màu trắng; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A3 ghi hoàn trả 0,199 gam mẫu A3 và vỏ bao gói mẫu A3; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A4, Công an tỉnh Thái Nguyên ghi mẫu lưu kho 17 viên nén màu hồng, 1,75 gam.

+ Tạm giữ 850.000đồng (tám trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo S để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn S 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu vàng, đã qua sử dụng, imel 359317/02/962152/6

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 17/6/2020 và ủy nhiệm chi số 123 ngày 27/5/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự . Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKDND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã MĐ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy